| | |
|---|---|
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH LAI CHÂU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 1236/QĐ-UBND | *Lai Châu, ngày 23 tháng 6 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Lai Châu**

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP, ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và cổng dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP, ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP, ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ Kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP, ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và cổng dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 949/QĐ-BXD, ngày 18/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 13/2026/NQ-HĐND, ngày 03/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng*

*các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu;*

*Căn cứ Quyết định số 3253/QĐ-UBND, ngày 30/12/2025 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ lĩnh vực đường bộ, đường thuỷ nội địa và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước về chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số: 3130/TTr-SXD, ngày 22/6/2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Lai Châu**.**

*(Có phụ lục chi tiết kèm theo)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các nội dung công bố thủ tục hành chính trước đây trái với Quyết định này hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu; Chủ tịch UBND các xã, phường; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Xây dựng;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh: V1, V4, CB;
- VNPT Lai Châu (để ph/h);
- Lưu: VT, Hcc4.

**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

**Tống Thanh Hải**

**Phụ lục I**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH LAI CHÂU**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)*

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|---|---|---|---|---|---|
| **THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH** | | | | | |
| **Lĩnh vực: Hoạt động xây dựng** | | | | | |
| 1 | Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) 1.013236 | *10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.* | 1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:<br>- Trực tiếp:<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888).<br>+ Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu.(Địa chỉ: Số 005 Điện Biên Phủ, Phường Tân Phong, Tỉnh Lai Châu)<br>- Điện thoại: 02133.911.136.<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã. | - Tiếp nhận trực tiếp; bưu chính công ích: 150.000 đồng/ giấy phép.<br>- Trực tuyến: 75.000 đồng/ giấy phép.<br>- Miễn đối với cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy định của cấp có thẩm quyền. | - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;<br>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;<br>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.<br>- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.<br>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | - Qua hệ thống bưu chính công ích.<br>- Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn.<br>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định).<br>- Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h30’;<br>- Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’ | | - Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chínhliên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.<br>- *Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.*<br>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân ban hành mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.<br>- *Nghị quyết số 13/2026/NQ-HĐND ngày 3/6/2026 của Hội đồng nhân dân quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.* |
| 2 | Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công | *09 ngày làm việc kể từ* | 1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: | Tiếp nhận trực tiếp; bưu chính công ích: 15.000 đồng/ giấy | - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;<br>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|---|---|---|---|---|---|
| | trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).<br>1.013231 | *ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.* | - Trực tiếp:<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888).<br>+ Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu.(Địa chỉ: Số 005 Điện Biên Phủ, Phường Tân Phong, Tỉnh Lai Châu)<br>- Điện thoại: 02133.911.136.<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã.<br>- Qua hệ thống bưu chính công ích.<br>- Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn.<br>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định). | phép.- Trực tuyến: 7.500 đồng/ giấy phép.<br>- Miễn đối với cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy định của cấp có thẩm quyền | Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;<br>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.<br>- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.<br>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.<br>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chínhliên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.<br>*- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành* |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | - Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h30’;<br>- Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’ | | *chính, điều kiện kinh doanh.*<br>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân ban hành mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.<br>- *Nghị quyết số 13/2026/NQ-HĐND ngày 3/6/2026 của Hội đồng nhân dân quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.* |
| 3 | Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công | *10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.* | 1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:<br>- Trực tiếp:<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888).<br>+ Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu.(Địa chỉ: Số 005 Điện | - Tiếp nhận trực tiếp; bưu chính công ích: 150.000 đồng/ giấy phép.<br>- Trực tuyến: 75.000 đồng/ giấy phép.<br><br>- Miễn đối với cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi | - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;<br>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;<br>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.<br>- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|---|---|---|---|---|---|
| | trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).<br>1.013238 | | Biên Phủ, Phường Tân Phong, Tỉnh Lai Châu)<br>- Điện thoại: 02133.911.136.<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã.<br>- Qua hệ thống bưu chính công ích.<br>- Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn.<br>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định).<br>- Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h30’;<br>- Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’ | của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy định của cấp có thẩm quyền. | Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.<br>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.<br>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chínhliên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.<br>- *Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.*<br>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân ban hành mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.<br>- *Nghị quyết số 13/2026/NQ-HĐND ngày 3/6/2026 của Hội đồng nhân dân quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,* |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | *quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.* |
| 4 | Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).<br>1.013230 | *10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.* | 1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:<br>- Trực tiếp:<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888).<br>+ Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu.(Địa chỉ: Số 005 Điện Biên Phủ, Phường Tân Phong, Tỉnh Lai Châu)<br>- Điện thoại: 02133.911.136.<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã.<br>- Qua hệ thống bưu chính công ích.<br>- Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: | - Tiếp nhận trực tiếp; bưu chính công ích: 150.000 đồng/ giấy phép.<br>- Trực tuyến: 75.000 đồng/ giấy phép.<br><br>- Miễn đối với cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy định của cấp có thẩm quyền. | - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;<br>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;<br>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.<br>- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.<br>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.<br>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | https://dichvucong.gov.vn.<br>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định).<br>- Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h30’;<br>- Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’ | | cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chínhliên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.<br>- *Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.* - Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân ban hành mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.<br>- *Nghị quyết số 13/2026/NQ-HĐND ngày 3/6/2026 của Hội đồng nhân dân quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.* |
| 5 | Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ | 1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:<br>- Trực tiếp:<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp | Tiếp nhận trực tiếp; bưu chính công ích: 15.000 đồng/ giấy phép.- Trực tuyến: 7.500 đồng/ giấy phép. | - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;<br>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;<br>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|---|---|---|---|---|---|
| | tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).<br>1.013233 | hợp lệ | khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888).<br>+ Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu.(Địa chỉ: Số 005 Điện Biên Phủ, Phường Tân Phong, Tỉnh Lai Châu)<br>- Điện thoại: 02133.911.136.<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã.<br>- Qua hệ thống bưu chính công ích.<br>- Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn.<br>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định).<br>- Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h30’;<br>- Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’ | - Miễn đối với cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy định của cấp có thẩm quyền | tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.<br>- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.<br>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.<br>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chínhliên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.<br>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân ban hành mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.<br>- *Nghị quyết số 13/2026/NQ-HĐND* |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | *ngày 3/6/2026 của Hội đồng nhân dân quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.* |
| 6 | Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).<br>1.013235 | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | 1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:<br>- Trực tiếp:<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888).<br>+ Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu.(Địa chỉ: Số 005 Điện Biên Phủ, Phường Tân Phong, Tỉnh Lai Châu)<br>- Điện thoại: 02133.911.136.<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã.<br>- Qua hệ thống bưu chính công ích. | Tiếp nhận trực tiếp; bưu chính công ích: 15.000 đồng/ giấy phép.- Trực tuyến: 7.500 đồng/ giấy phép.<br>- Miễn đối với cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy định của cấp có thẩm quyền | - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;<br>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;<br>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.<br>- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.<br>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.<br>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | - Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn.<br>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định).<br>- Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h30’;<br>- Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’ | | 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chínhliên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.<br>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân ban hành mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.<br>- *Nghị quyết số 13/2026/NQ-HĐND ngày 3/6/2026 của Hội đồng nhân dân quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.* |
| **THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ** | | | | | |
| **Lĩnh vực: Hoạt động xây dựng** | | | | | |
| 1 | Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo | *10 ngày làm việc đối với công trình* | 1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:<br>- Trực tiếp:<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: | Tiếp nhận trực tiếp; bưu chính công ích:<br>+ Công trình: 150.000 đồng/ giấy phép. | - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;<br>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;<br>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|---|---|---|---|---|---|
| | tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.<br>1.013225 | *(hoặc 7 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.* | Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888).<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã.<br>- Qua hệ thống bưu chính công ích.<br>- Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn.<br>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định).<br>- Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h30’;<br>- Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’ | + Nhà ở riêng lẻ: 75.000 đồng/giấy phép.<br>- Trực tuyến:<br>+ Công trình: 75.000 đồng/giấy phép.<br>+ Nhà ở riêng lẻ: 37.500 đồng/ giấy phép.<br>- Đối tượng miễn:<br>+ Cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy định của cấp có thẩm quyền.<br>+ Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc | 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.<br>- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.<br>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.<br>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chínhliên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.<br>*- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.*<br>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. | ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân ban hành mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.<br>- *Nghị quyết số 13/2026/NQ-HĐND ngày 3/6/2026 của Hội đồng nhân dân quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.* |
| 2 | Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai | *09 ngày làm việc (hoặc 7 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.* | 1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:<br>- Trực tiếp:<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888).<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã.<br>- Qua hệ thống bưu chính công ích.<br>- Trực tuyến toàn trình qua Cổng | - Tiếp nhận trực tiếp; bưu chính công ích: 15.000 đồng/ giấy phép.<br>- Trực tuyến: 7.500 đồng/ giấy phép.<br>- Đối tượng miễn:<br>+ Cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy định của cấp có | - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;<br>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;<br>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.<br>- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|---|---|---|---|---|---|
| | đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.<br>1.013226 | | Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn.<br>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định).<br>- Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h30’;<br>- Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’ | thẩm quyền.<br>+ Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. | - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.<br>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chínhliên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.<br>*- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.*<br>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân ban hành mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.<br>*- Nghị quyết số 13/2026/NQ-HĐND ngày 3/6/2026 của Hội đồng nhân dân quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội* |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | *đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.* |
| 3 | Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.<br>1.013229 | *10 ngày làm việc đối với công trình (hoặc 7 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.* | 1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:<br>- Trực tiếp:<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888).<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã.<br>- Qua hệ thống bưu chính công ích.<br>- Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn.<br>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định).<br>- Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h30’;<br>- Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’ | Tiếp nhận trực tiếp; bưu chính công ích:<br>+ Công trình: 150.000 đồng/ giấy phép.<br>+ Nhà ở riêng lẻ: 75.000 đồng/giấy phép.<br>- Trực tuyến:<br>+ Công trình: 75.000 đồng/giấy phép.<br>+ Nhà ở riêng lẻ: 37.500 đồng/ giấy phép.<br>- Đối tượng miễn:<br>+ Cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy | - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;<br>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;<br>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.<br>- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.<br>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.<br>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chínhliên quan đến hoạt động sản xuất, |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | định của cấp có thẩm quyền.<br>+ Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. | kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.<br>- *Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.*<br>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân ban hành mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.<br>- *Nghị quyết số 13/2026/NQ-HĐND ngày 3/6/2026 của Hội đồng nhân dân quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.* |
| 4 | Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn | *10 ngày làm việc đối với công trình (hoặc 7 ngày làm việc đối* | 1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:<br>- Trực tiếp:<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai | Tiếp nhận trực tiếp; bưu chính công ích:<br>+ Công trình: 150.000 đồng/ giấy phép.<br>+ Nhà ở riêng lẻ: 75.000 đồng/giấy | - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;<br>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;<br>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|---|---|---|---|---|---|
| | giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.<br>1.013232 | *với nhà ở riêng lẻ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.* | Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888).<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã.<br>- Qua hệ thống bưu chính công ích.<br>- Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn.<br>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định).<br>- Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h30’;<br>- Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’ | phép.<br>- Trực tuyến:<br>+ Công trình: 75.000 đồng/giấy phép.<br>+ Nhà ở riêng lẻ: 37.500 đồng/ giấy phép.<br>- Đối tượng miễn:<br>+ Cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy định của cấp có thẩm quyền.<br>+ Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - | Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.<br>- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.<br>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.<br>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chínhliên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.<br>*- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.*<br>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân ban hành mức thu lệ phí trong thực hiện |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | xã hội đặc biệt khó khăn. | thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.<br>- *Nghị quyết số 13/2026/NQ-HĐND ngày 3/6/2026 của Hội đồng nhân dân quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.* |
| 5 | Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | 1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:<br>- Trực tiếp:<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888).<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã.<br>- Qua hệ thống bưu chính công ích.<br>- Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn. | - Tiếp nhận trực tiếp; bưu chính công ích: 15.000 đồng/ giấy phép.<br>- Trực tuyến: 7.500 đồng/ giấy phép.<br>- Đối tượng miễn:<br>+ Cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy định của cấp có thẩm quyền. | - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;<br>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;<br>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.<br>- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.<br>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ quy định về |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|---|---|---|---|---|---|
| | và nhà ở riêng lẻ.<br>1.013227 | | 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định).<br>- Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h30’;<br>- Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’ | + Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. | phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.<br>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chínhliên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.<br>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân ban hành mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.<br>- *Nghị quyết số 13/2026/NQ-HĐND ngày 3/6/2026 của Hội đồng nhân dân quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.* |
| 6 | Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ | 1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:<br>- Trực tiếp:<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành | - Tiếp nhận trực tiếp; bưu chính công ích: 15.000 đồng/ giấy phép.<br>- Trực tuyến: 7.500 | - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;<br>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|---|---|---|---|---|---|
| | tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.<br>1.013228 | hồ sơ hợp lệ | chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888).<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã.<br>- Qua hệ thống bưu chính công ích.<br>- Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn.<br>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định).<br>- Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h30’;<br>- Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’ | đồng/ giấy phép.<br>- Đối tượng miễn:<br>+ Cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thay đổi thông tin do thay đổi địa giới và tên gọi của đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố theo quy định của cấp có thẩm quyền.<br>+ Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. | - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.<br>- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.<br>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.<br>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chínhliên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.<br>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân ban hành mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.<br>- *Nghị quyết số 13/2026/NQ-HĐND ngày 3/6/2026 của Hội đồng nhân dân quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.* |
| **Lĩnh vực: Đường thủy nội địa** | | | | | |
| 7 | Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông<br>1.009465 | Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ theo quy định. | 1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:<br>- Trực tiếp:<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888).<br>+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã.<br>- Qua hệ thống bưu chính công ích.<br>- Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn. | Không | - Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản<br>lý hoạt động đường thủy nội địa;<br>- Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng<br>- *Quyết định số 3253/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ lĩnh vực đường bộ, đường thuỷ nội địa và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước về chi phí đầu tư xây dưng trên địa bàn tỉnh.* |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC | Phí, lệ phí (đồng) | Căn cứ pháp lý |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định).<br>- Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h30’;<br>- Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’ | | |

**Ghi chú: phần in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung**

**Phụ lục II**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH LAI CHÂU**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)*

| TT | Tên TTHC | Quy trình nội bộ giải quyết TTHC |
|---|---|---|
| **I** | **THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH** | |
| **Lĩnh vực: Hoạt động xây dựng** | | |
| 1 | Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).<br>1.013236<br>**Thời gian thực hiện:**<br>*10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.* | 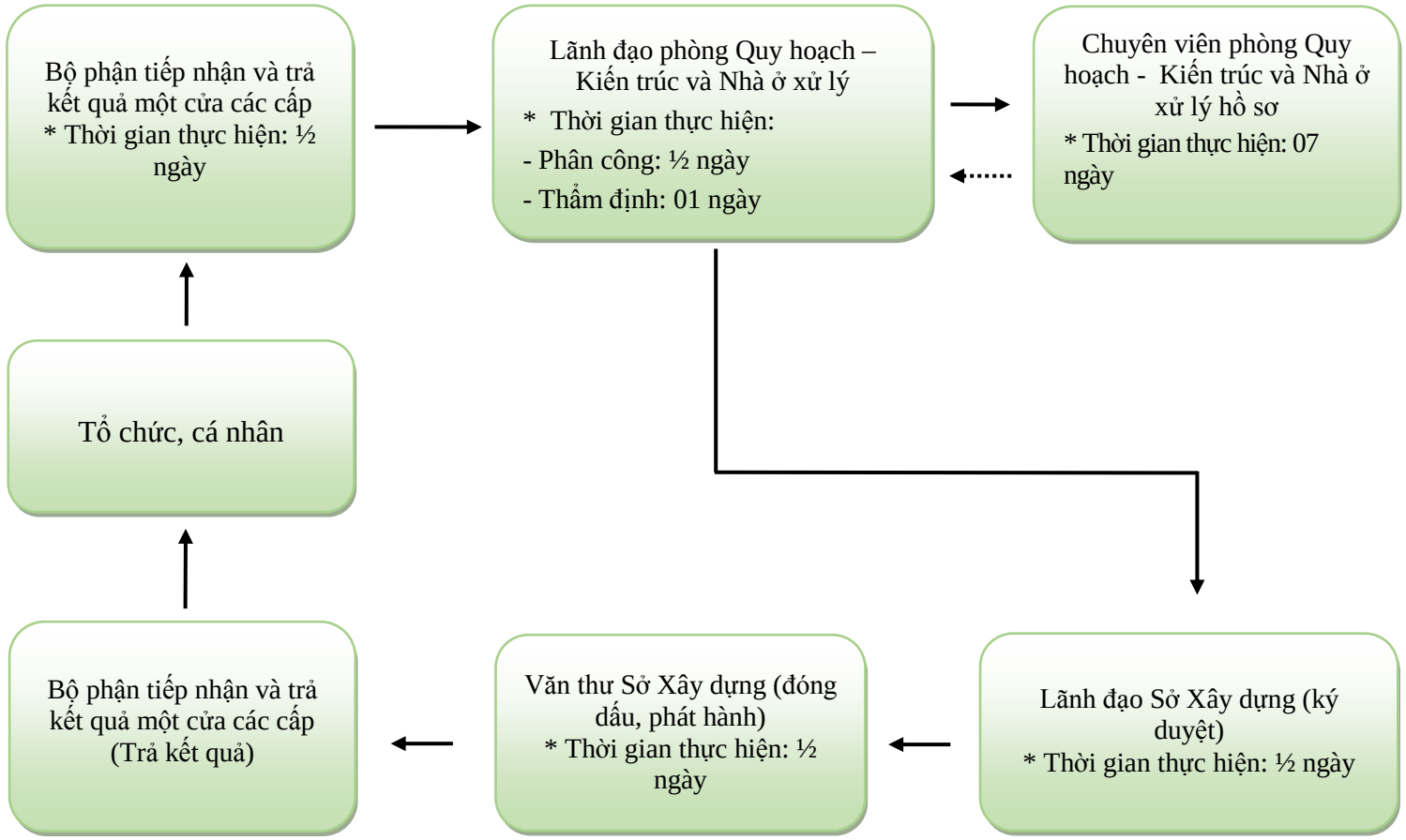 |

| TT | Tên TTHC | Quy trình nội bộ giải quyết TTHC |
|---|---|---|
| 2 | Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).<br>1.013231<br>**Thời gian thực hiện:**<br>*09 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.* | 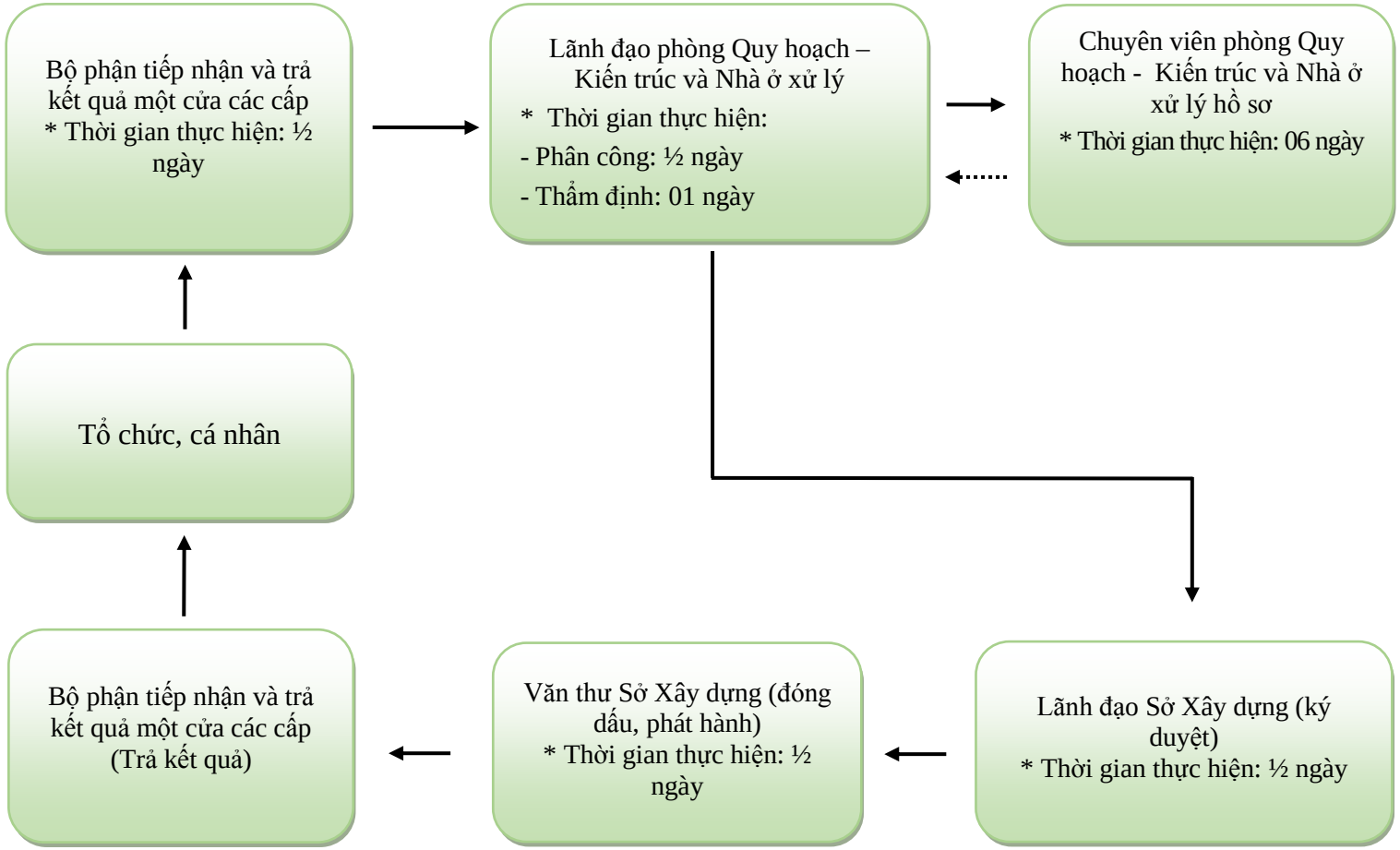 |

| TT | Tên TTHC | Quy trình nội bộ giải quyết TTHC |
|---|---|---|
| 3 | Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).<br>1.013238<br>**Thời gian thực hiện:**<br>*10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.* | 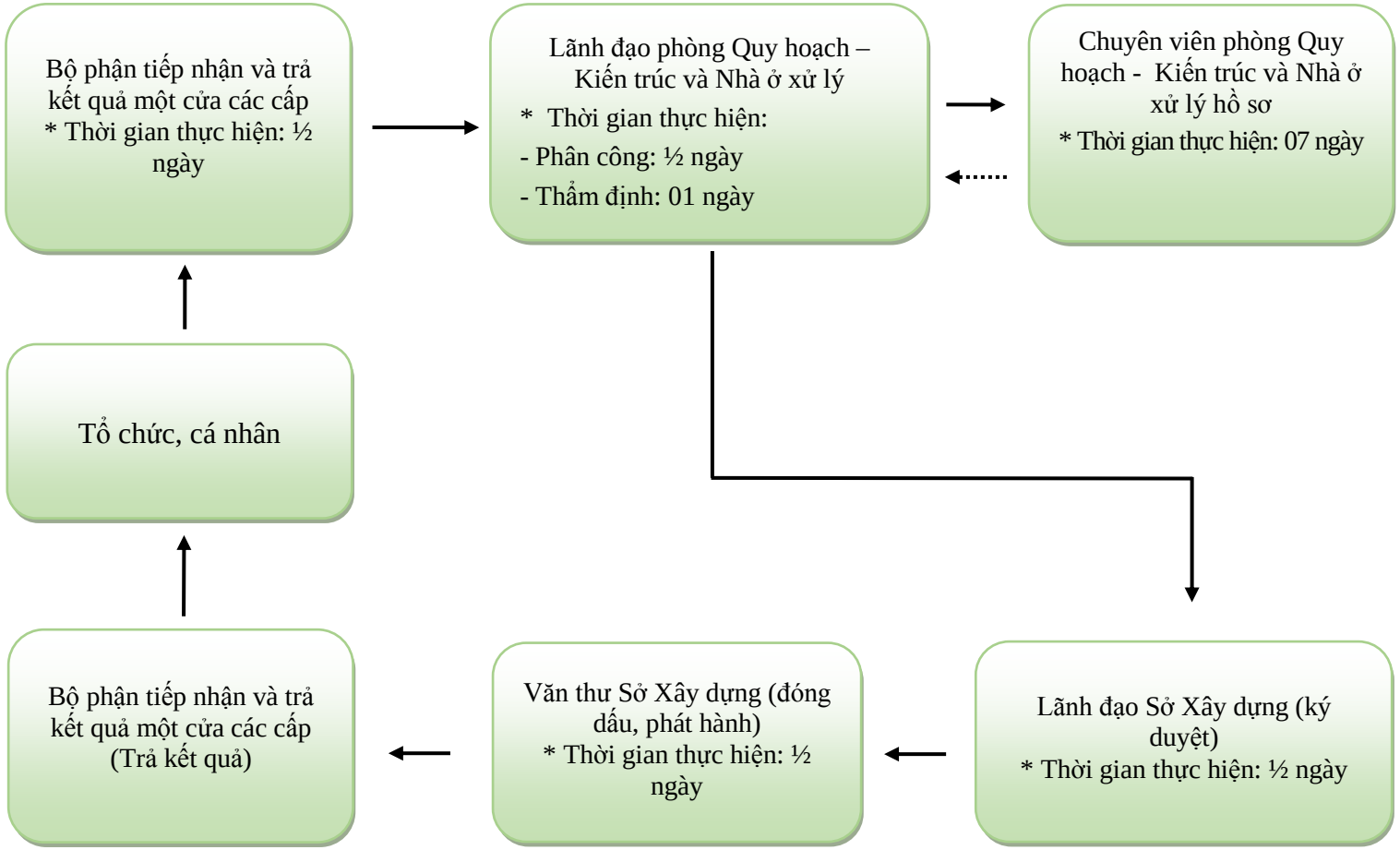 |

| TT | Tên TTHC | Quy trình nội bộ giải quyết TTHC |
|---|---|---|
| 4 | Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).<br>1.013230<br>**Thời gian thực hiện:**<br>*10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ* | 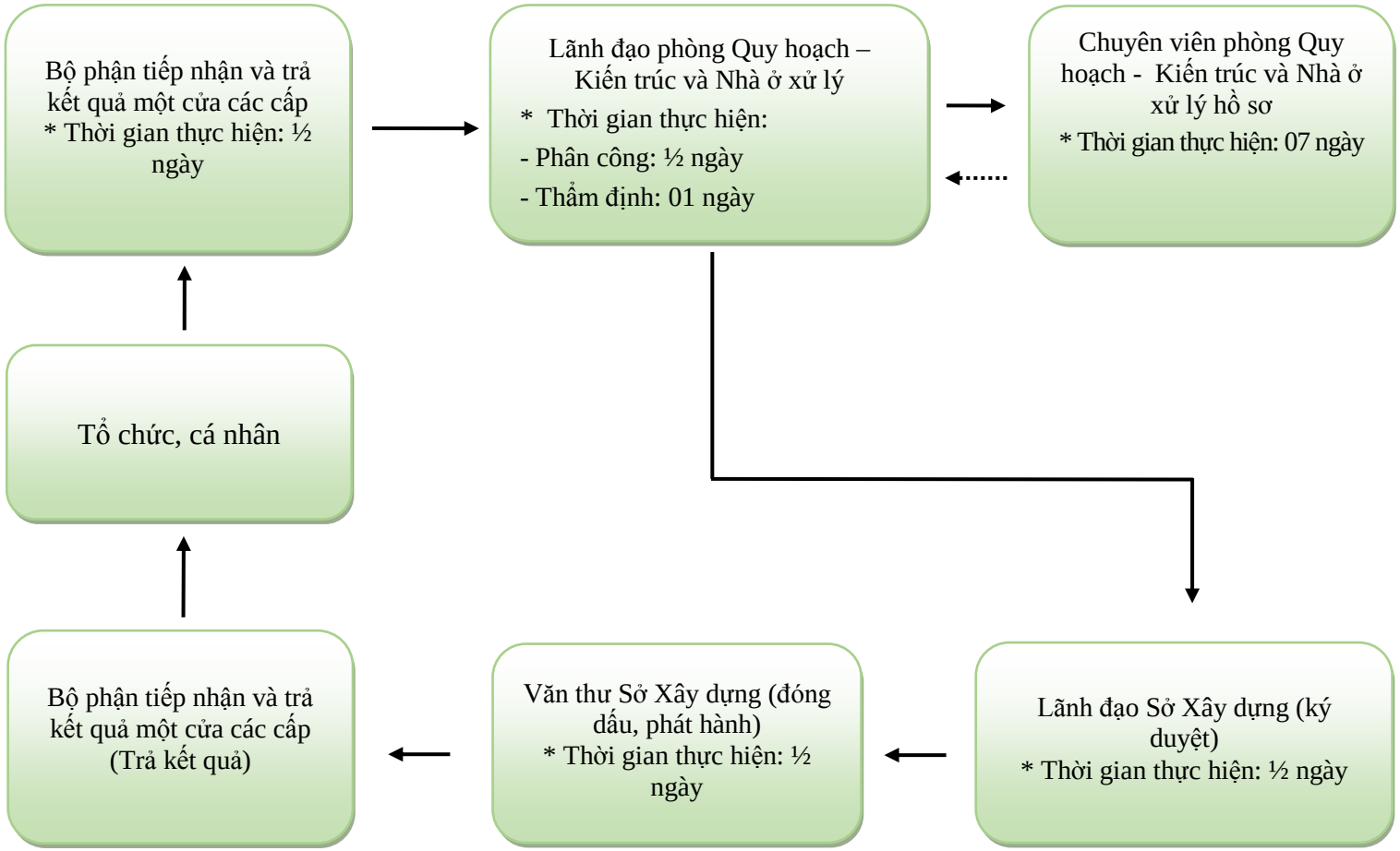 |

| TT | Tên TTHC | Quy trình nội bộ giải quyết TTHC |
|---|---|---|
| 5 | Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).<br>1.013233<br>**Thời gian thực hiện:**<br>*05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.* | 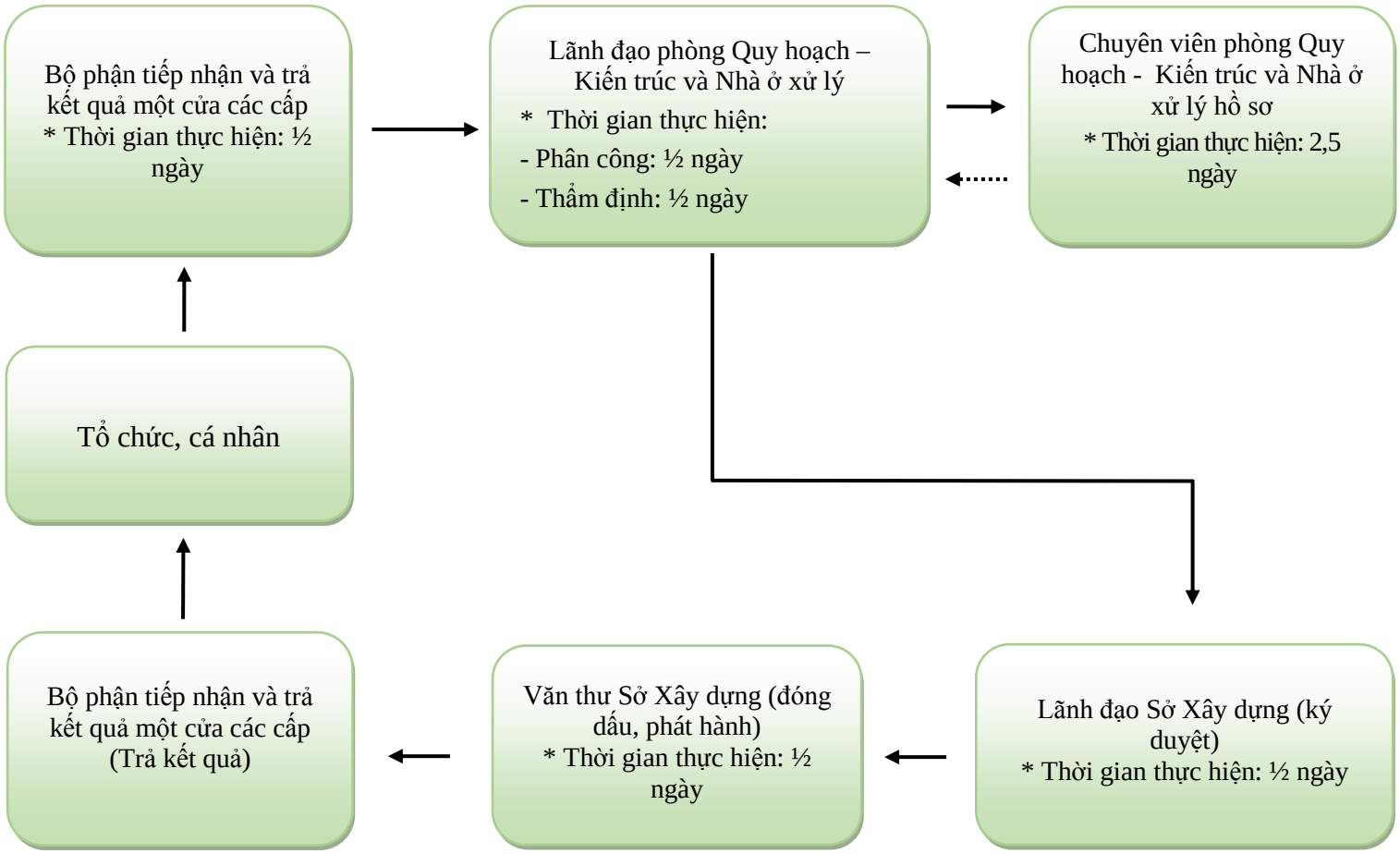 |

| TT | Tên TTHC | Quy trình nội bộ giải quyết TTHC |
|---|---|---|
| 6 | Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).<br>1.013235<br>**Thời gian thực hiện:**<br>*05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.* | 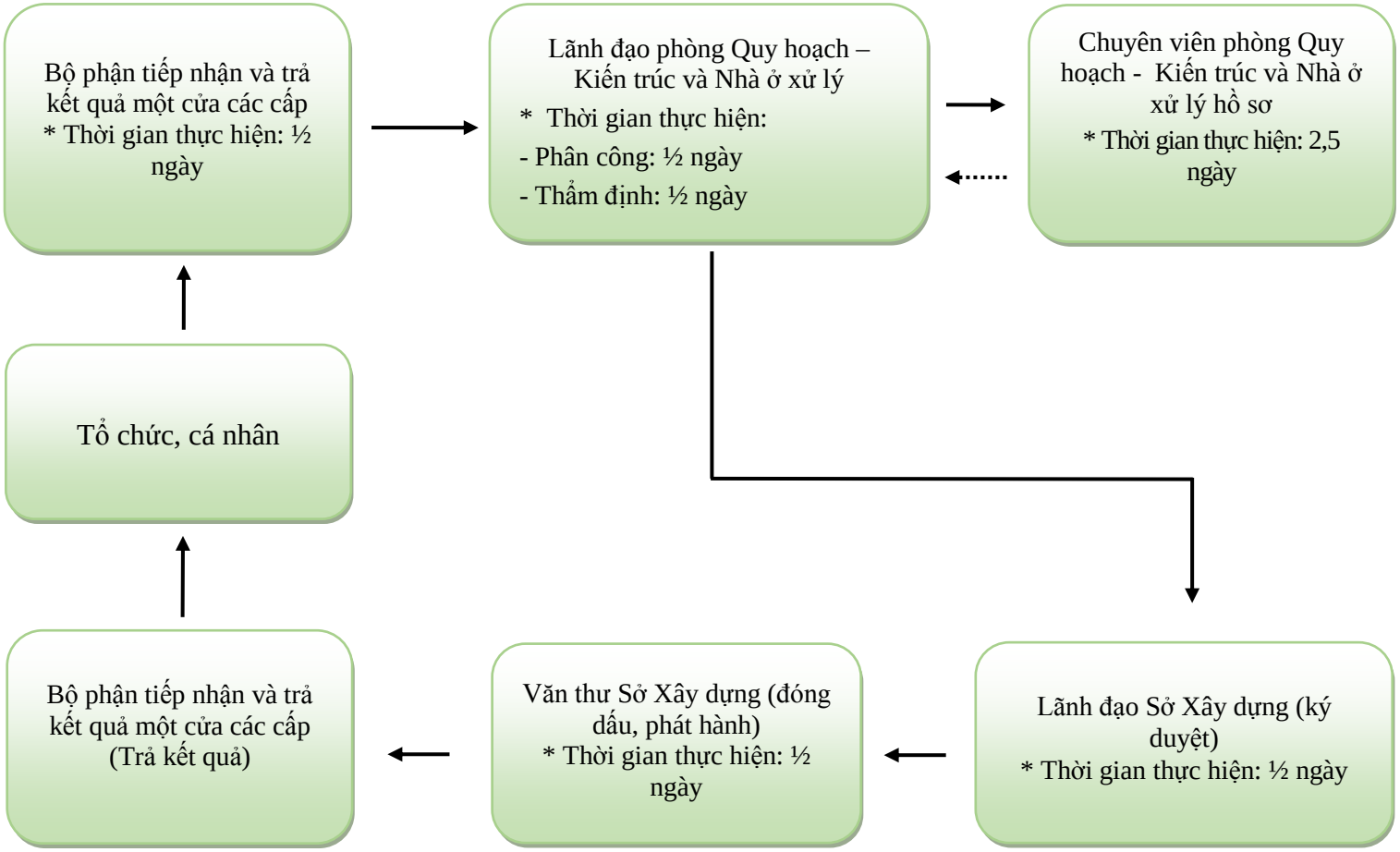 |
| **II** | **THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ** | |
| **Lĩnh vực: Hoạt động xây dựng** | | |

| TT | Tên TTHC | Quy trình nội bộ giải quyết TTHC |
|---|---|---|
| 1 | Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.<br><br>1.013225<br><br>**Thời gian thực hiện:**<br>*10 ngày đối với công trình và 07 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.* | 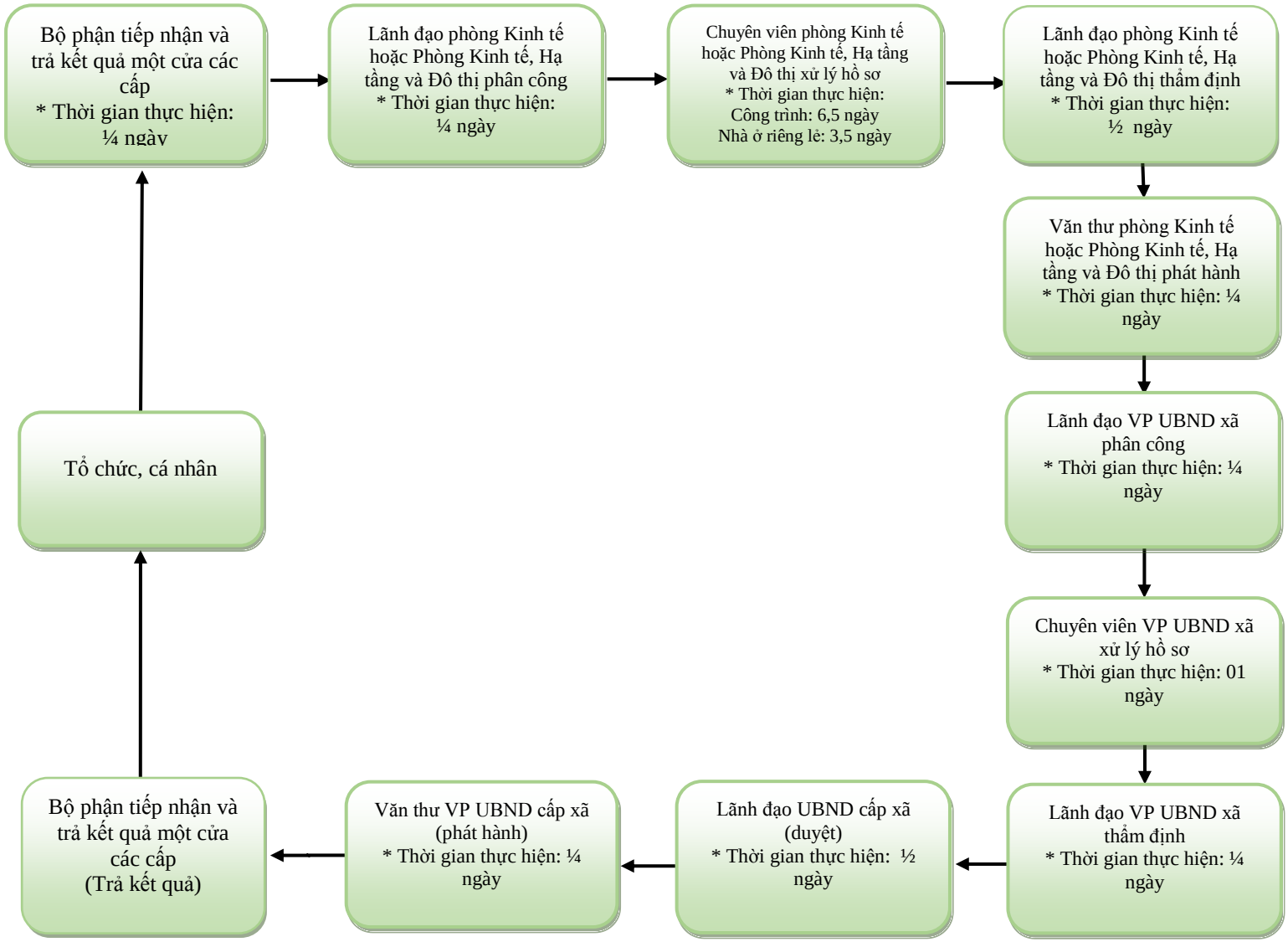 |

| TT | Tên TTHC | Quy trình nội bộ giải quyết TTHC |
|---|---|---|
| 2 | Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.<br>1.013226<br>**Thời gian thực hiện:**<br>*09 ngày đối với công trình và 07 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.* | 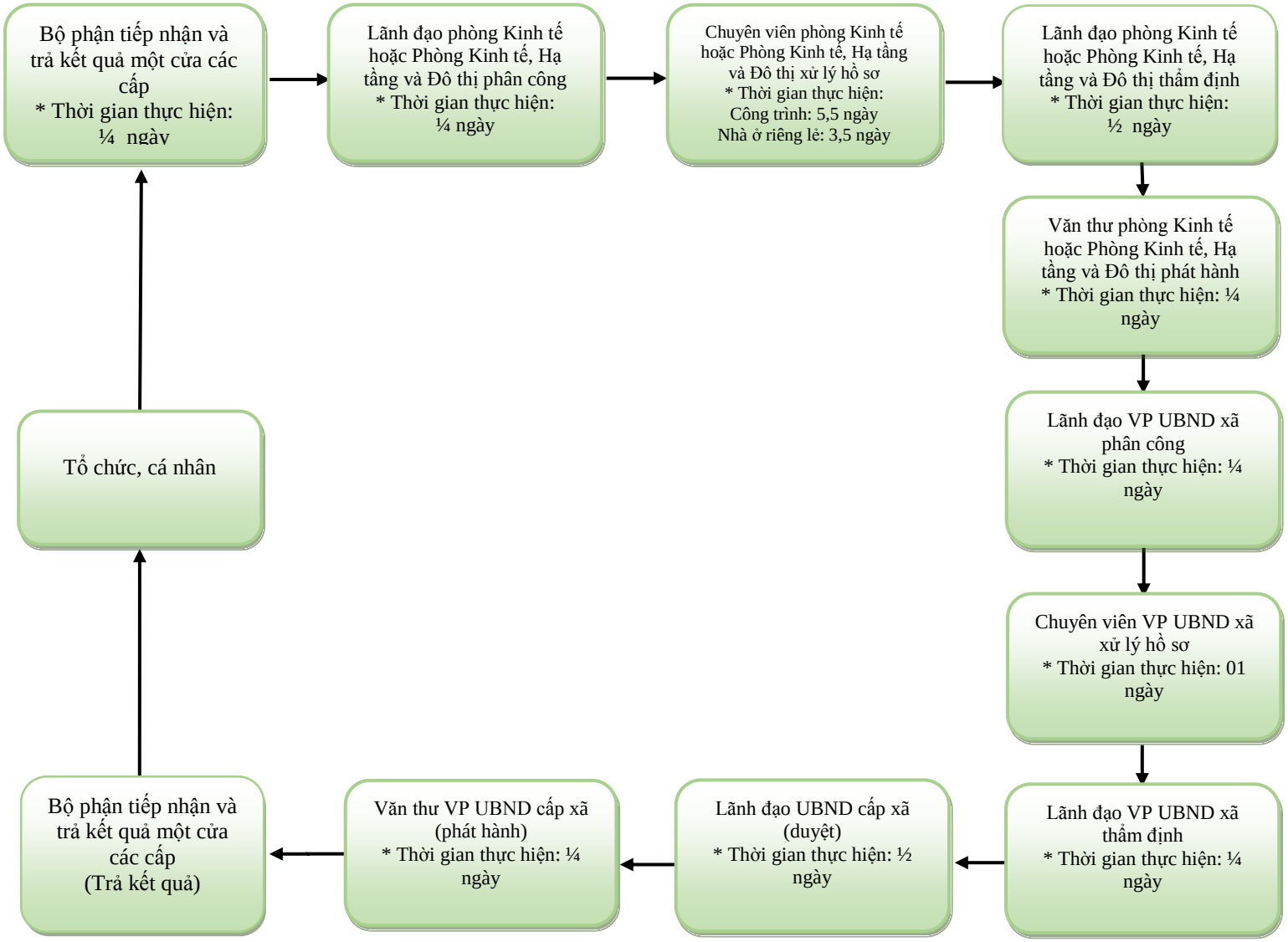 |

| TT | Tên TTHC | Quy trình nội bộ giải quyết TTHC |
|---|---|---|
| 3 | Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.<br>1.013229<br>**Thời gian thực hiện:**<br>*10 ngày đối với công trình và 07 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.* | 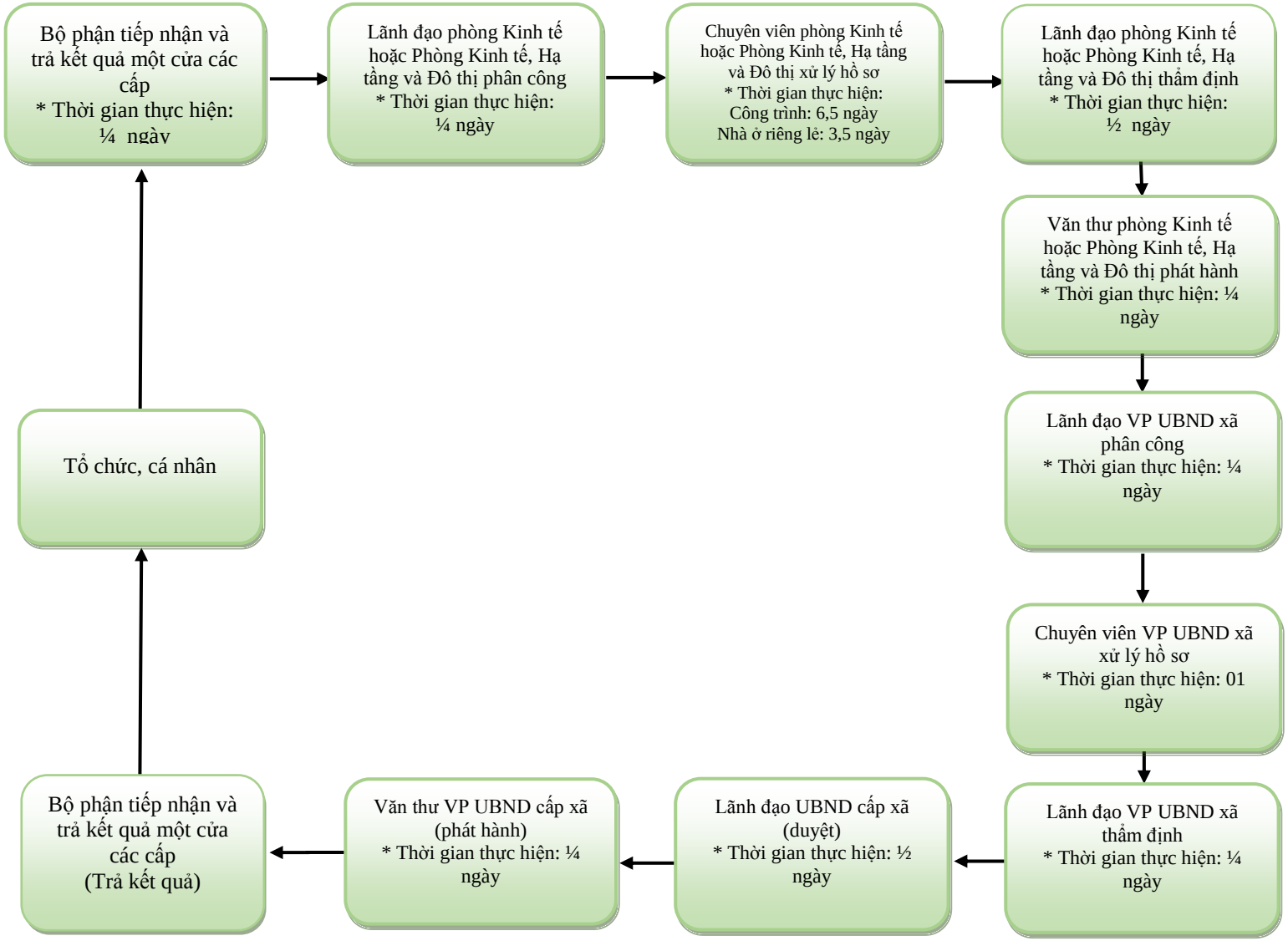 |

| TT | Tên TTHC | Quy trình nội bộ giải quyết TTHC |
|---|---|---|
| 4 | Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.<br>1.013232<br>**Thời gian thực hiện:** | 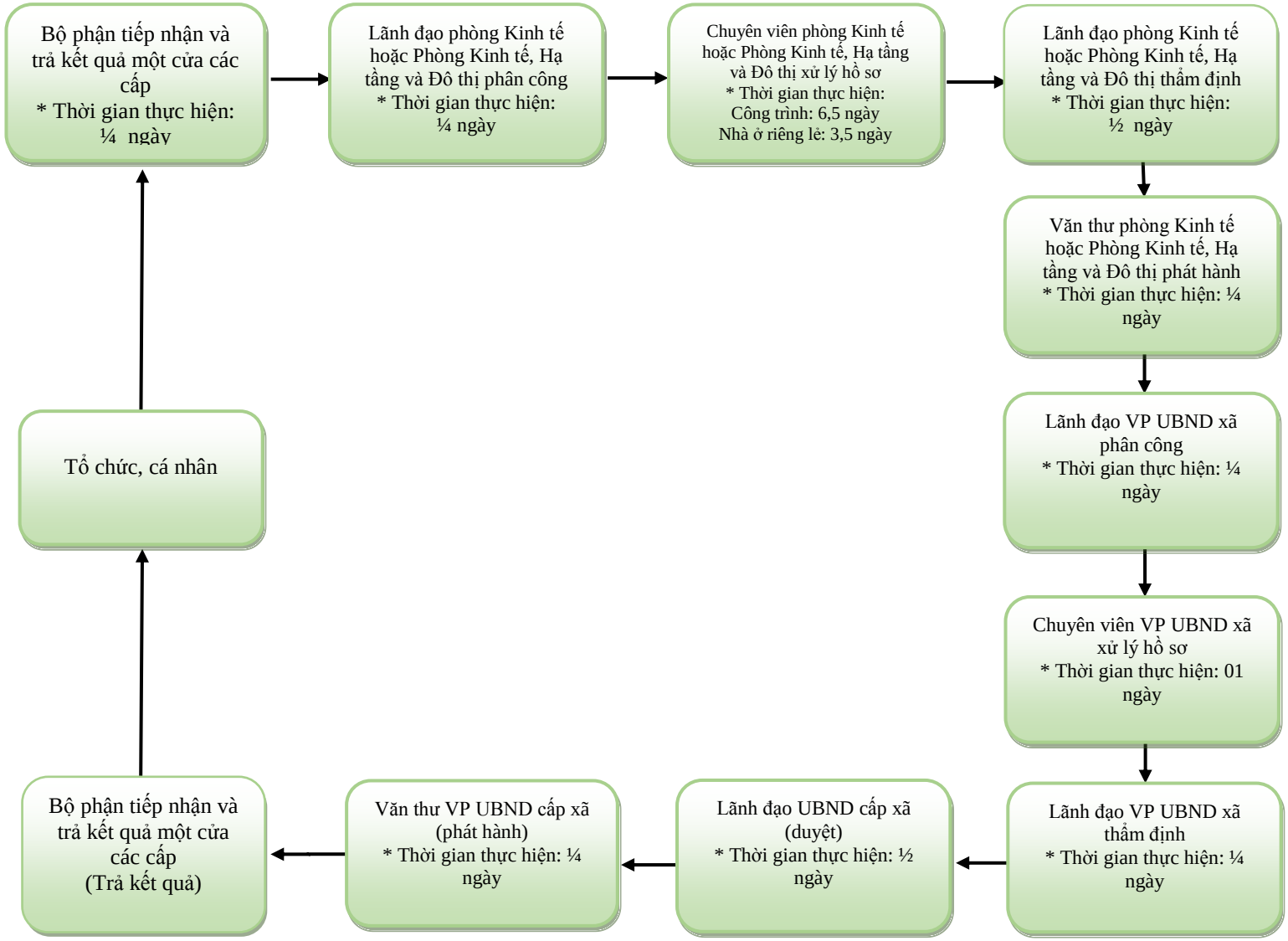 |

| TT | Tên TTHC | Quy trình nội bộ giải quyết TTHC |
|---|---|---|
| 5 | Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.<br>1.013227<br>**Thời gian thực hiện:**<br>*05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.* | 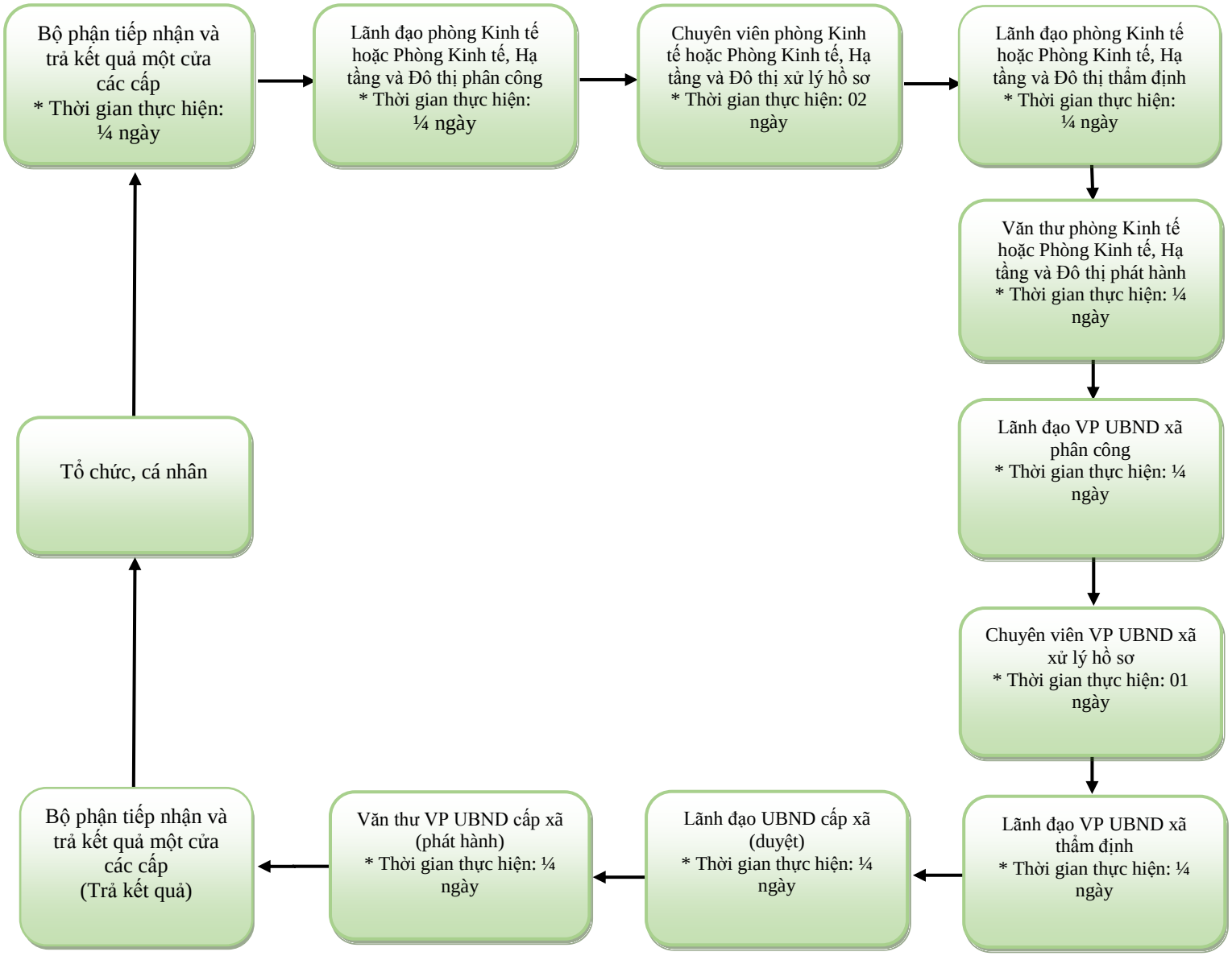 |

| TT | Tên TTHC | Quy trình nội bộ giải quyết TTHC |
|---|---|---|
| 6 | Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.<br>1.013228<br>**Thời gian thực hiện:**<br>*05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.* | 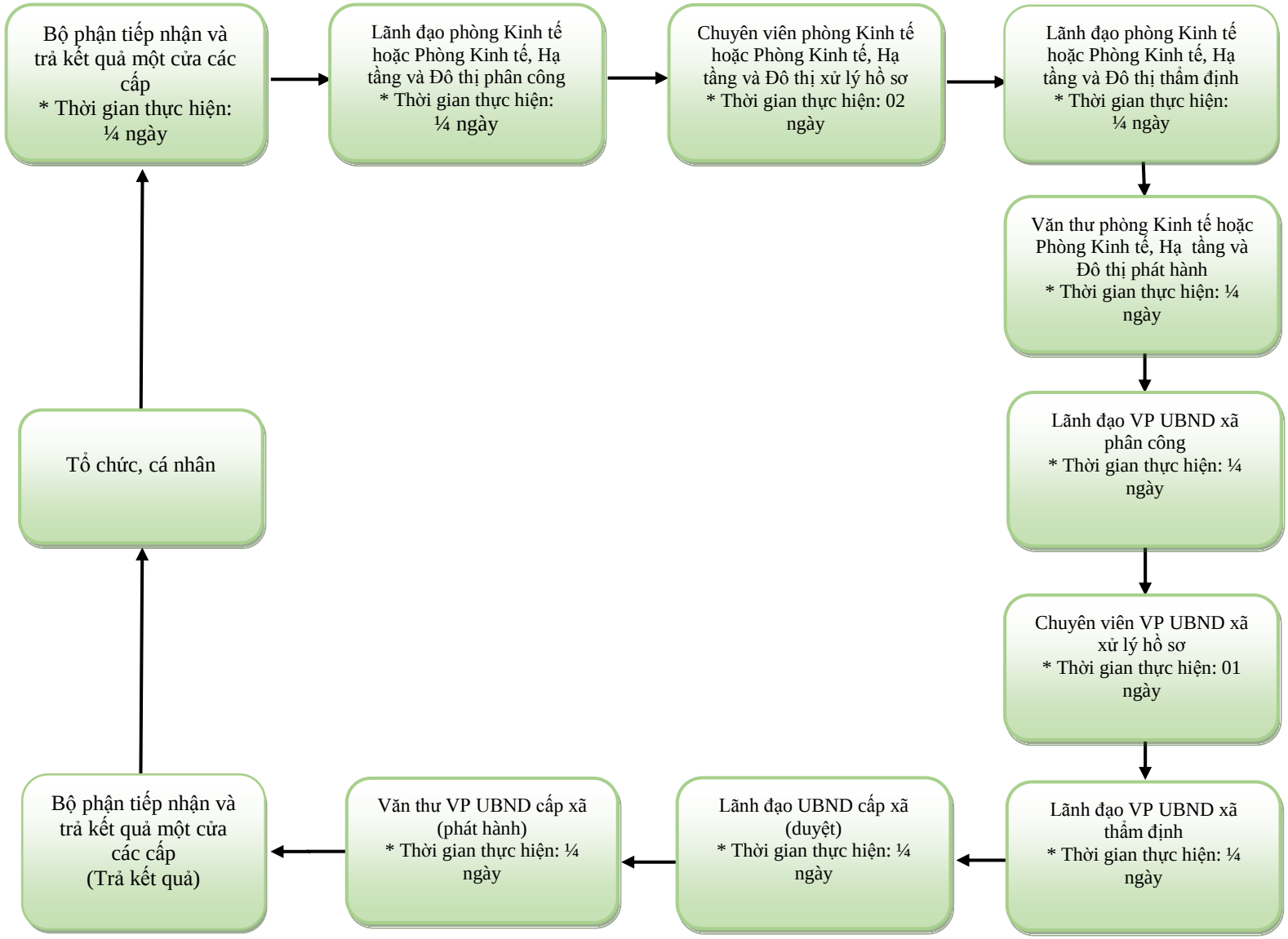 |

| TT | Tên TTHC | Quy trình nội bộ giải quyết TTHC |
|---|---|---|
| **Lĩnh vực: Đường thủy nội địa** | | |
| 7 | Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông<br>1.009465<br>**Thời gian thực hiện:**<br>*05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.* | 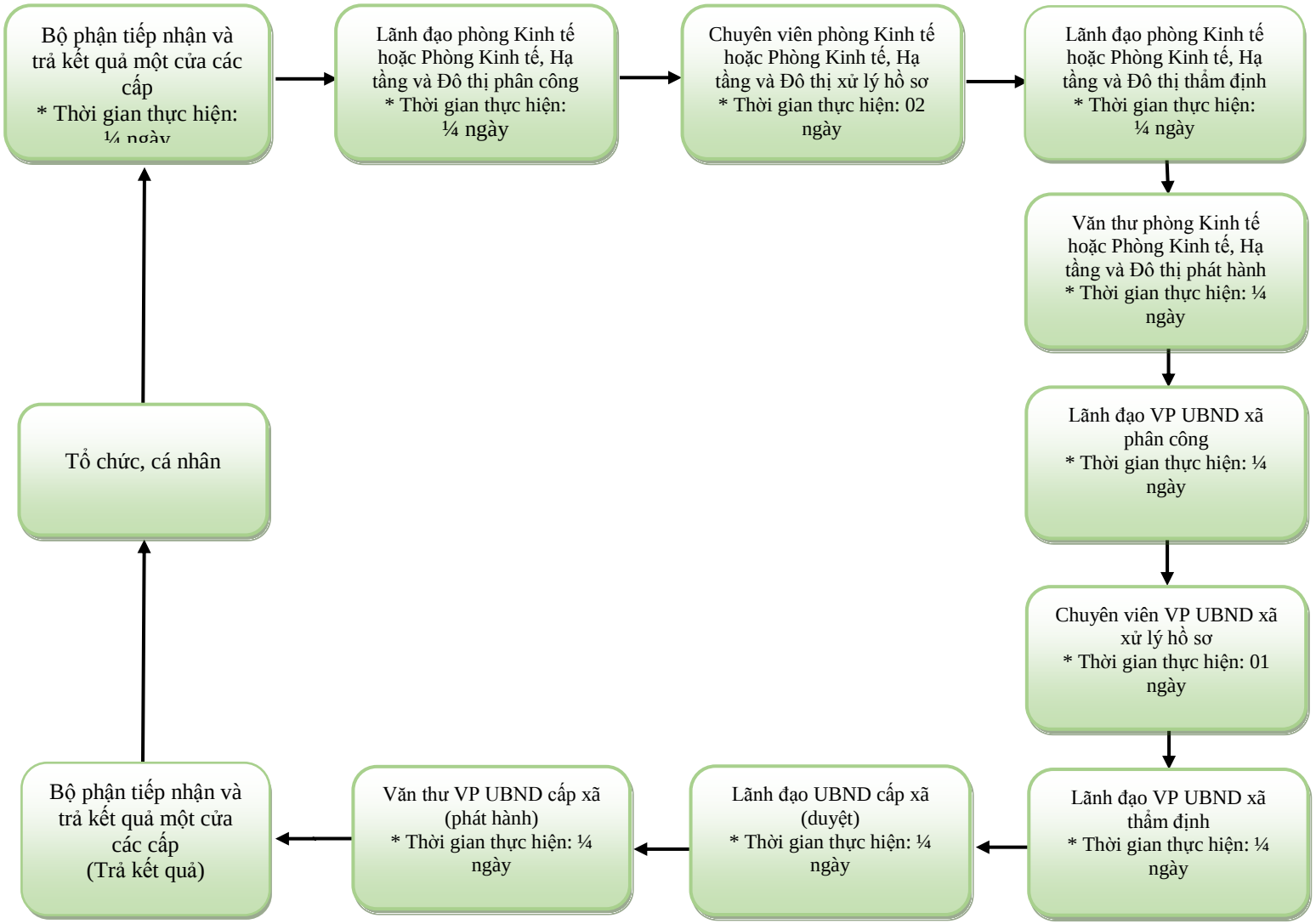 |